

	<p><u>Bài 2:</u> - Ghi lại các từ so sánh trong những khổ thơ trên.</p> <p><u>Bài 3:</u> -Tìm những sự vật được so sánh với nhau trong các câu thơ.</p> <p><u>Bài 4:</u> Tìm các hình ảnh so sánh có thể thêm vào những câu chưa có từ so sánh ở BT3.</p>	<p>- GV theo dõi, nhận xét , tuyên dương những nhóm làm bài đúng nhất.</p> <p>+ GV yêu cầu HS đọc đề bài.</p> <p>- Đề bài yêu cầu gì ?</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài vào bảng con.</p> <p>-GV theo dõi, nhận xét , tuyên dương những HS làm bài đúng.</p> <p>+ GV yêu cầu HS đọc đề</p> <p>-Nêu yêu cầu của bài?</p> <p>-GV yêu cầu HS làm bảng con.</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>+ GV yêu cầu HS đọc đề.</p> <p>- GV yêu cầu HS trao đổi theo cặp .</p> <p>- GV nhận xét, cho điểm khuyến khích</p>	<p>-«<u>âng</u> là <u>buổi trời chiều</u> (ngang bằng)</p> <p>-<u>Cháu</u> là <u>ngày rạng sáng</u> (ngang bằng)</p> <p>b) <u>Trăng</u> khuya sáng hơn <u>đèn</u> (hơn kém)</p> <p>c) <u>Những ngôi sao</u> thức <u>chẳng bằng mẹ</u> đã thức vì con.(hơn kém)</p> <p>- <u>Mẹ</u> là <u>ngọn gió</u> của con suốt đời(ngang bằng)</p> <p>-1HS đọc đề bài, cả lớp đọc thầm.</p> <p>- Ghi lại các từ so sánh trong những khổ thơ trên.</p> <p>- 1 HS lên bảng, lớp làm bài vào bảng con, một số em đọc bài làm của mình, cả lớp theo dõi, nhận xét.</p> <p>a. hơn- là- là</p> <p>b. hơn</p> <p>c. chẳng bằng- là</p> <p>-1 HS đọc đề , cả lớp đọc thầm</p> <p>-Tìm những sự vật được so sánh với nhau trong các câu thơ.</p> <p>- HS ghi các những sự vật được so sánh với nhau vào bảng con. một số em đọc bài làm của mình, cả lớp theo dõi, nhận xét.</p> <p>Quả dứa- đàn lợn</p> <p>Tàu dứa- chiếc lược</p> <p>-1HS đọc đề , cả lớp đọc thầm.</p> <p>-HS trao đổi theo cặp. Một số em đọc bài làm của mình. Cả lớp theo dõi, nhận xét.</p>
	<p>3. CÙNG CŨ.</p>	<p>- Các em vừa học những nội dung gì ?</p> <p>- Cho một ví dụ về hình ảnh so sánh hơn kém?</p> <p>- Lấy ví dụ về hình ảnh so sánh ngang bằng?</p>	

<u>DẶN DỒ:</u> (3-5')	- GV nhận xét tiết học : yêu cầu HS ghi nhớ những nội dung vừa học
---------------------------------	--

Thứ tư ngày 10 tháng 10 năm 2012

Tiết : 1

TOÁN
BẢNG CHIA 6

I. MỤC TIÊU:

*Giúp học sinh:

- Lập bảng chia 6 dựa vào bảng nhân 6.
- Thực hành chia cho 6 (chia trong bảng).
- Àùp dụng bảng chia 6 để giải bài toán có lời văn bằng một phép tính chia.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Các tấm bìa mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	HD	Giáo viên	Học sinh
	<p>1. <u>BÀI CŨ:</u> (4-5')</p> <p>2. <u>BÀI MỚI:</u> (30-31')</p> <p>Lập bảng chia 6.</p> <p>Học thuộc bảng chia 6.</p>	<p>+ Gọi 3 HS lên bảng. Đặt tính rồi tính: 38×2 , 45×5 , 84×3</p> <p>- Nhận xét cho điểm</p> <p>+ Giới thiệu bài, ghi đầu bài.</p> <p>- Gắn lên bảng 1 tấm bìa có 6 chấm tròn và hỏi: Lấy một tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 6 lấy 1 lần được mấy?</p> <p>- Hãy nêu phép tính tương ứng với 6 lấy được một lần bằng 6.</p> <p>- Nêu bài toán: Trên tất cả các tấm bìa có 6 chấm tròn. Biết mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Hỏi có tất cả bao nhiêu tấm bìa?</p> <p>- Hãy đọc phép tính thích hợp để tìm số tấm bìa mà bài toán yêu cầu.</p> <p>- Viết lên bảng phép tính $6 : 6 = 1$ và yêu cầu học sinh đọc phép tính</p>	<p>- 3 HS lên bảng, cả lớp làm vào bảng con .</p> <p>- Nhắc lại.</p> <p>- Quan sát và phân tích câu hỏi của GV, sau đó trả lời: 6 lấy 1 lần được 6.</p> <p>- Phép tính $6 \times 1 = 6$</p> <p>- Phân tích bài toán và đại diện học sinh trả lời: Có tất cả 1 tấm bìa.</p> <p>- Phép tính đó là $6 : 6 = 1$</p> <p>- Cả lớp đọc đồng thanh : 6 chia 6 bằng 1.</p>

	<p>Luyện tập.</p> <p><u>Bài 1:</u> Tính nhẩm.</p> <p><u>Bài 2:</u> Tính nhẩm.</p> <p><u>Bài 3 :</u> Giải toán.</p> <p><u>Bài 4:</u></p>	<p>này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành tương tự với các phép tính khác. - Yêu cầu cả lớp nhìn bảng đọc đồng thanh bảng chia 6 vừa lập được. - Tổ chức cho HS thi học thuộc lòng bảng chia 6. <p>* Hướng dẫn làm bài tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - BT yêu cầu làm gì? - Yêu cầu học sinh tự làm bài và đổi chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau. <ul style="list-style-type: none"> - GV và cả lớp nhận xét bài làm của HS. + HD tương tự như BT1, nhưng cho HS tính vào giấy nháp. + Gọi HS đọc đề bài. - Bài toán cho biết những gì? - Khi ta @ii chệc mét trong 2 sè th× kỐt qu¶ vÉn kh&ng @ii. - Bài toán hỏi gì? - Yêu cầu 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở. - GV nhận xét và cho điểm. <ul style="list-style-type: none"> + Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu. - HD tương tự BT3. - Yêu cầu học sinh làm bài. <ul style="list-style-type: none"> - Chữa bài và yêu cầu học sinh đổi vở để kiểm tra bài . - GV nhận xét và cho điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc CN + đồng thanh. - HS thi đọc theo cá nhân, nhóm. - Tính nhẩm. - làm bài theo yêu cầu của GV, sau đó hai học sinh ngồi cạnh nhau đổi chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau. - Lụm bụi vụn vè. - 1 em đọc đề. - Bài toán cho biết có 48 cm dây đồng được cắt thành 6 đoạn bằng nhau. - Bài toán hỏi mỗi đoạn dây dài bao nhiêu cm? <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u></p> <p>Độ dài của mỗi đoạn dây đồng là:</p> $48 : 6 = 8 \text{ (cm)}$ <p style="text-align: right;"><u>Đáp số:</u> 8 cm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 em đọc đề. - 1 em lên bảng làm, cả lớp làm bài vào vở. <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u></p> <p>Số đoạn dây cắt được là:</p> $48 : 6 = 8 \text{ (đoạn)}$ <p style="text-align: right;"><u>Đáp số:</u> 8 đoạn</p>
--	---	--	--

<p>3. CUNG COÁ, DAIN DOØ: (3-5')</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh đọc thuộc lòng bảng chia 6. - Chuẩn bị bài : Luyện tập. - Nhận xét tiết học.
---	---

Tiết : 3 THỦ CÔNG
GẤP , CẮT, DÁN NGÔI SAO NĂM CẢNH VÀ LÁ CỜ ĐỎ SAO VÀNG.

I.MỤC TIÊU:

- *HS biết cách gấp, cắt, dán, ngôi sao năm cánh.
- Gấp cắt, dán được ngôi sao năm cánh và lá cờ đỏ sao vàng đúng quy trình kĩ thuật.
- Yêu thích sản phẩm gấp, cắt, dán.

II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Mẫu lá cờ đỏ sao vàng làm bằng giấy thủ công.
- Quy trình gấp , cắt dán lá cờ đỏ sao vàng.
- Giấy màu, kéo, hồ dán, bút chì, thước kẻ.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	HD	GIÁO VIÊN	HỌC SINH
	<p>1. <u>BÀI CŨ:</u> (3-5')</p> <p>2. <u>BÀI MỚI:</u> (30-31) Quan sát, nhận xét</p> <p>Hướng dẫn mẫu</p> <p><u>Bước 1:</u> Gấp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra giấy màu, kéo, bút chì, thước kẻ của HS. - Nhận xét. + Giới thiệu bài, ghi đầu bài. -GV cho HS xem mẫu lá cờ đỏ sao vàng được cắt dán từ giấy thủ công. . Lá cờ hình gì? Có màu gì ? ở giữa có gì? . Ngôi sao vàng có mấy cánh? . Em có nhận xét gì về cách dán ngôi sao trên lá cờ? . Em biết gì về lá cờ đỏ sao vàng? + Gấp giấy để cắt ngôi sao vàng năm cánh. Lấy giấy màu vàng, cắt một hình vuông có cạnh 8 ô . Đặt 	<ul style="list-style-type: none"> - Để ĐDHT lên bàn. - Nhắc lại. -HS quan sát - Lá cờ hình chữ nhật , màu đỏ, trên có ngôi sao vàng. - Ngôi sao vàng có năm cánh. - Ngôi sao được dán ở chính giữa hình chữ nhật màu đỏ, một cánh của ngôi sao hướng thẳng lên cạnh dài phía trên của hình chữ nhật. - Lá cờ đỏ sao vàng là quốc kì của nước Việt Nam. Mọi người dân Việt Nam đều tự hào, trân trọng lá cờ đỏ sao vàng. -HS theo dõi để nắm được cách thực hiện.

	<p><u>Bước 2:</u> Cắt.</p> <p><u>Bước 3:</u> Dán.</p> <p>Luyện tập.</p>	<p>hình vuông mới cắt lên bàn, mặt màu ở trên và gấp tờ giấy làm bốn phần bằng nhau. Mở một đường gấp đôi ra, để lại một đường gấp.....</p> <p>+ Cắt ngôi sao vàng năm cánh.</p> <p>-Đánh dấu hai điểm trên hai cạnh dài của hình tam giác ngoài cùng .</p> <p>-Kẻ nối 2 điểm thành đường chéo . Dùng kéo cắt theo đường kẻ chéo.</p> <p>Ø Mở ra ta được ngôi sao năm cánh.</p> <p>+ Dán ngôi sao vàng năm cánh vào tờ giấy màu đỏ để được lá cờ đỏ sao vàng.</p> <p>-Lấy một tờ giấy thủ công màu đỏ chiều dài 21 ô, chiều rộng 14 ô để làm lá cờ. Đánh dấu vị trí dán ngôi sao: Đặt điểm giữa của ngôi sao vàng vào đúng điểm giữa của hình chữ nhật , một cánh của ngôi sao hướng thẳng lên cạnh dài phía trên.</p> <p>-Bôi hồ vào mặt sau của ngôi sao . Đặt ngôi sao vào đúng vị trí đã đánh dấu trên tờ giấy màu đỏ và dán cho phẳng.</p> <p>* GV yêu cầu HS nhắc lại và thực hiện thao tác gấp, cắt, ngôi sao năm cánh.</p> <p>+ GV tổ chức cho HS tập gấp, cắt dán ngôi sao năm cánh.</p>	<p>- 2-> 3 HS nhắc lại.</p> <p>-Cả lớp tập gấp, cắt dán ngôi sao năm cánh.</p>
<p>3. Củng cố –Dặn dò: (3-4')</p> <p>- Nêu các bước thực hiện làm ngôi sao năm cánh và lá cờ đỏ sao vàng ?</p> <p>- GV nhận xét tiết học ; dặn HS chuẩn bị (Tiết 2) tuần 6</p>			

Tiết : 2 TẬP ĐỌC
CUỘC HỌP CỦA CHỮ VIẾT

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Rèn kỹ năng đọc thành tiếng:

- Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài. Chú ý đọc đúng các từ dễ phát âm sai: chú lính, tấm tắc, lắc đầu, từ nay, đồng dục,

- Phân biệt được lời dẫn chuyện và lời nhân vật

2. Rèn kỹ năng đọc – hiểu :

- Nắm được nghĩa của các từ được chú giải trong bài đọc.

- Nắm được nội dung bài: tầm quan trọng của dấu chấm nói riêng và câu nói chung (được thể hiện dưới hình thức khôi hài). Đặt dấu câu sai sẽ làm sai lạc nội dung, khiến câu và đoạn văn rất buồn cười.

II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

-Bảng phụ viết đoạn văn cần hướng dẫn HS luyện đọc

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	HĐ	GIÁO VIÊN	HỌC SINH
	<p>1. <u>BÀI CŨ</u> (4-5')</p> <p>2. <u>BÀI MỚI</u> (29-30') Luyện đọc</p> <p>*Hướng dẫn tìm hiểu bài .</p>	<p>-Kiểm tra 3 HS đọc thuộc lòng bài thơ <i>Mùa thu của em</i> và trả lời câu hỏi về nội dung bài thơ.</p> <p>- GV nhận xét, cho điểm.</p> <p>+ Giới thiệu bài, ghi đầu bài.</p> <p>- GV đọc mẫu toàn bài</p> <p>- GV hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.</p> <p>. Đọc từng câu</p> <p>. Đọc từng đoạn trước lớp</p> <p>. Đọc từng đoạn trong nhóm</p> <p>. Thi đọc giữa các nhóm</p> <p>. Đọc đồng thanh</p> <p>* Yêu cầu HS đọc thầm từng đoạn, cả bài để tìm hiểu bài.</p> <p>1. Các chữ cái và dấu câu hợp bàn việc gì?</p> <p>2. Cuộc họp đề ra cách gì để giúp bạn Hoàng?</p> <p>3. Tìm những câu trong bài thể hiện đúng diễn biến cuộc họp?</p>	<p>- 3 HS lên bảng đọc bài, lớp theo dõi, nhận xét.</p> <p>- Nhắc lại.</p> <p>- HS kết hợp đọc thầm</p> <p>- HS nối tiếp nhau đọc từng câu</p> <p>-HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn.</p> <p>- HS đọc các từ được chú giải cuối bài.</p> <p>-Nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm đọc từng đoạn</p> <p>- Cá nhân các nhóm thi đọc với nhau</p> <p>- Các nhóm đọc đồng thanh</p> <p>- Đọc thầm, trả lời câu hỏi.</p> <p>- Bàn việc giúp đỡ bạn Hoàng</p> <p>. Bạn này không biết dùng dấu chấm câu nên đã viết những câu văn rất kì quặc.</p> <p>- Giao cho anh Dấu Chấm yêu cầu Hoàng đọc lại câu văn mỗi khi Hoàng định chấm câu.</p> <p>a. Nêu mục đích cuộc</p>

	<p>Luyện đọc lại.</p> <p>3. Củng cố, Dẫn đạo:Ø (3-5')</p>	<p>+ GV yêu cầu HS đọc bài.</p> <p>- GV nhận xét ,tuyên dương những cá nhân đọc rõ ràng, rành mạch</p> <p>+ Bài tập đọc này cho em biết điều gì?</p> <p>- GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc thêm.</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p>	<p>hợp:Hôm nay chúng ta hợp để tìm cách giúp đỡ em Hoàng.</p> <p>b. Nêu tình hình của lớp: Hoàng hoàn toàn không biết chấm câu.....</p> <p>c. Nêu nguyên nhân dẫn đến tình hình đó: Tất cả là do Hoàng chẳng bao giờ để ý đến dấu câu....</p> <p>d.Nêu cách giải quyết: Từ nay mỗi khi Hoàng định đặt dấu chấm câu, Hoàng phải đọc lại câu văn một lần nữa.</p> <p>e. Giao việc cho mọi người: Anh dấu Chấm yêu cầu Hoàng đọc lại câu văn một lần nữa... - 1 HS khá giỏi đọc toàn bộ bài . Một số HS thi đọc bài. Cả lớp theo dõi , nhận xét, tuyên dương những HS đọc rành mạch, diễn cảm đoạn văn .</p>
--	--	--	---

Thứ năm ngày 9 tháng 10 năm 2014

**Tiết : 1 TOÁN
LUYỆN TẬP**

I. MỤC TIÊU :

- * Giúp học sinh:
- Củng cố về phép chia trong bảng chia 6.
 - Nhận biết $\frac{1}{6}$ của hình chữ nhật.
 - Áp dụng để giải bài toán có lời văn trong một phép tính chia.

-Giáo dục học sinh yêu thích môn học

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

-Phân, bảng, SGK.

III. HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

TG	HĐ	Giáo viên	Học sinh
	<p>1. <u>BÀI CŨ:</u> (4-5')</p> <p>2. <u>BÀI MỚI:</u> (29-30')</p> <p><u>Bài 1:</u> Tính nhẩm.</p> <p><u>Bài 2:</u> Tính nhẩm.</p> <p><u>Bài 3:</u> Giải toán.</p> <p><u>Bài 4:</u> Đã tô màu vào <u>1</u></p>	<p>- Gọi học sinh lên bảng đọc thuộc lòng bảng chia 6. hỏi về kết quả của một phép chia bất kì trong bảng. - Nhận xét cho điểm HS.</p> <p>+ Giới thiệu bài, ghi đầu bài. *Hướng dẫn luyện tập. - Cho HS nêu yêu cầu của BT1 - yêu cầu HS suy nghĩ và tự làm phần a). - Khi đã biết $6 \times 9 = 54$, có thể ghi ngay kết quả của $45 : 6$ được không, vì sao? - Yêu cầu HS giải thích tương tự với các trường hợp còn lại. - Yêu cầu HS đọc từng cặp phép tính trong bài. - Cho HS tự làm tiếp phần b). - Chữa bài, nhận xét và cho điểm HS. + Xác định yêu cầu của bài, sau đó yêu cầu HS nêu ngay kết quả của các phép tính trong bài. - Nhận xét. + Gọi HS đọc đề bài. - HD: Bài toán cho biết gì? Hỏi gì? - Yêu cầu HS suy nghĩ và tự làm bài.</p> <p>- Chữa bài, nhận xét và cho điểm HS. + Bài tập yêu cầu chúng ta làm</p>	<p>- 3 HS lên bảng, lớp theo dõi, nhận xét.</p> <p>- Nhắc lại. - Tính nhẩm. - 4 em lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở nháp. - Khi đã biết $6 \times 9 = 54$, có thể ghi ngay kết quả của $45 : 6$ vì nếu lấy tích chia cho thừa số này thì sẽ được thừa số kia.</p> <p>- HS đọc từng cặp phép tính.</p> <p>- HS làm bài, sau đó hai HS ngồi cạnh nhau đổi chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau.</p> <p>- 9 HS nối tiếp nhau đọc từng phép tính trong bài.</p> <p>- 1 em đọc đề. - HS trả lời.</p> <p>- 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u> Số mét vải may mỗi bộ quần áo là: $18 : 6 = 3 \text{ (m)}$ <u>Đáp số</u> : 3 m</p> <p>- Bài tập yêu cầu chúng ta tìm</p>

	<p>6 Hình nào?</p>	<p>gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS quan sát và tìm hình đã được chia làm 6 phần bằng nhau. - Hình 2 được tô màu mấy phần? - Hình 2 được chia làm 6 phần bằng nhau, ta nói hình 2 đã được tô màu $\frac{1}{6}$ hình. - Hình 3 đã tô màu một phần mấy hình ? Vì sao? 	<p>hình nào đã được tô màu $\frac{1}{6}$ hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình 2 và hình 3 đã chia làm 6 phần bằng nhau. - Hình hai đã được tô màu 1 phần. - Hình 3 đã tô màu $\frac{1}{6}$ hình. Vì hình 3 được chia làm 6 phần bằng nhau, đã tô màu 1 phần.
<p>3'</p>	<p>3. Củng cố dẫn độ (3-5')</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc lại bảng chia 6. - Về nhà luyện thêm về phép chia trong bảng chia 6. - Nhận xét tiết học. 	

Tiết : 3 **CHÍNH TẢ**
MÙA THU CỦA EM

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Rèn kỹ năng viết chính tả
 - Chép lại chính xác bài thơ Mùa thu của em.
 - Từ bài chép, củng cố cách trình bày bài thơ thể bốn chữ: chữ đầu các dòng thơ phải viết hoa . Tất cả các chữ đầu dòng thơ viết cách lề đỏ 2 li.
 - Ôn luyện vần khó: vần oam. Viết đúng và nhớ cách viết những tiếng có âm, vần dễ lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương l/n hoặc en/eng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bút dạ, giấy khổ to cho các nhóm làm bài tập 3.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	HĐ	GIAO VIÊN	HOC SINH.
	<p>1. BÀI CŨ: (4-5')</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu viết các từ: hoa lựu, đỏ nắng, lũ bướm, lơ đãng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hai HS viết bảng lớp, lớp